

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH G**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 18/2021/HS-ST

Ngày: 16/4/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH G**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hoài Th.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Văn Do;

Bà Nguyễn Thị Chín.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Thị Mỹ Vương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Kỳ - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **NGUYỄN ĐÌNH NGH.** Sinh năm 1991, tại tỉnh G. Nơi cư trú: Tổ dân phố 6, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 10/12. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Công giáo. Con ông Nguyễn Xuân Hiếu (đã chết) và bà Nguyễn Thị LO. Bị cáo chưa có vợ. Tiền án: 01 tiền án, Ngày 20/12/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh G xử phạt 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án số 168/2017/HSST. Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 28/8/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G xử phạt 06 tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” tại Bản án số 37/2012/HSST (đã được xóa án tích). Ngày 05/3/2016 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “*Đánh bạc*”, đến ngày 05/7/2016 được đình chỉ điều tra do chuyển biến tình hình nên hành vi không còn nguy hiểm cho xã hội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi nêu trên bằng hình phạt tiền với mức tiền phạt 1.000.000 đồng tại Quyết định số 107 ngày 05/7/2016. Ngày 22/3/2020, thực hiện hành vi cướp giật tài sản, đến ngày 13/9/2020 bị bắt theo Lệnh

truy nã, bị tạm giữ, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ. Có mặt tại phiên tòa.

2. **VŨ HOÀNG S.** Sinh năm 1993, tại tỉnh G. Nơi cư trú: Thôn Piom, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 10/12. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông Vũ Long Hồng và bà Trần Thị Bích NG. Bị cáo chưa có vợ. Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 14/5/2013 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh G trong thời hạn 18 tháng tại Quyết định số 26/QĐ-UBND. Ngày 14/4/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng tại Quyết định số 08/QĐ-TA. Ngày 10/8/2018 bị Công an huyện Đ, tỉnh G quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng tại Quyết định số 06/QĐ-XPHC (đều đã được xóa tiền sự). Ngày 22/3/2020, thực hiện hành vi cướp giật tài sản, đến ngày 08/10/2020 bị bắt tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Đỗ Gia B, sinh ngày 02/4/2010. Trú tại: Tổ dân phố 6, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại đồng thời là người có quyền LO NGH vụ liên quan đến vụ án:* Bà Trần Thị Hồng TH, sinh năm 1985 – Mẹ của bị hại Đỗ Gia B. Trú tại: Tổ dân phố 6, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền LO và NGH vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Phạm Văn L, sinh năm 1995. Trú tại: Tổ dân phố 6, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị LO, sinh năm 1967. Trú tại: Tổ dân phố 6, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt.

Bà Trần Thị Bích NG, sinh năm 1970. Trú tại: Thôn Piom, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 22/3/2020, chị Trần Thị Hồng TH (sinh năm 1985) và chồng là anh Đỗ Xuân Diệu (sinh năm 1981) cùng trú tại Tổ dân phố 6, thị trấn Đ, huyện Đ đang tưới rau phía sau nhà, còn con trai của anh chị là cháu Đỗ Gia B (sinh năm 2010) đang sử dụng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10s của chị TH tại phòng khách của gia đình.

Cùng lúc này, Nguyễn Đình NGH gọi điện thoại cho Vũ Hoàng S nói đi đến khu vực An Mỹ (thuộc Thôn 2, xã An Phú, thành phố Pleiku) để NGH trả tiền trước đó đã mượn. S điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH Mode, biển số 81C1 - 133.44 đi đến thì NGH trả cho S 200.000 đồng và nhờ S chở đến nhà bạn tên Tuấn tại Tổ dân phố 6, thị trấn Đ, huyện Đ rồi tiếp tục nhờ S chở về nhà. S điều khiển xe chở NGH đi đến trước số nhà 92 đường Nguyễn Trãi thuộc Tổ dân phố 6, thị trấn Đ, huyện Đ của gia đình chị Trần Thị Hồng TH thì NGH nhìn thấy cháu B đang đứng trong nhà và sử dụng điện thoại di động nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Nguyễn Đình NGH nói Vũ Hoàng S *“Dừng lại, chờ anh tý”* rồi xuống xe đi bộ vào nhà chị TH đến vị trí của cháu B đang đứng xem điện thoại. S điều khiển xe quay lại đứng chờ ngoài đường, phía trước nhà chị TH, còn NGH đi vào nói với cháu B *“Cho chú mượn điện thoại gọi xúu”* đồng thời đưa tay lấy chiếc điện thoại trên tay cháu B. Cháu B chưa kịp phản ứng gì thì NGH cầm chiếc điện thoại vừa bắm vừa đi ra phía cửa nhà nên cháu B cũng đi theo. Bất ngờ NGH cầm chiếc điện thoại bỏ chạy ra ngoài đường, đến vị trí S đang đứng chờ và nói *“chạy đi”*. Cháu B thấy vậy cũng chạy theo và la lên *“Mẹ ơi, trộm, trộm”* nhưng không kịp. Lúc này, Vũ Hoàng S nhìn thấy NGH cầm chiếc điện thoại di động từ trong nhà chị TH chạy ra, phía sau có cháu B đuổi theo và tri hô nên S biết rõ NGH đã chiếm đoạt chiếc điện thoại của cháu B nhưng vẫn điều khiển xe chở NGH bỏ chạy. Đi được một đoạn thì NGH nói *“Anh mới lấy được cái điện thoại, chở anh lên chợ bán”*. S điều khiển xe chở NGH đi đến Trung tâm thương mại thị trấn Đ rồi dừng xe đứng phía ngoài chờ. NGH mang chiếc điện thoại vừa cướp giật được vào tiệm điện thoại L bán cho chủ tiệm là Phạm Văn L (sinh năm 1995, trú tại Tổ dân phố 6, thị trấn Đ, huyện Đ) với số tiền 2.000.000 đồng. Sau đó, NGH nhờ S chở ra khu vực vòng xoay trên đường Nguyễn Huệ, thị trấn Đ rồi đưa cho S 1.000.000 đồng và nói S đi về. Khi biết chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10s đã mua của Nguyễn Đình NGH là do phạm tội mà có, Phạm Văn L đã giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ. Qua định giá, Hội đồng định giá tài sản huyện Đak Đao kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10s tại thời điểm bị chiếm đoạt có trị giá là 3.600.000 đồng.

Qua điều tra xác định chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10s do Phạm Văn L giao nộp là tài sản của chị Trần Thị Hồng TH đã bị các bị cáo chiếm đoạt nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho chị TH.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH Mode, biển số 81C1 - 133.44 mà bị cáo Vũ Hoàng S đã sử dụng để chở Nguyễn Đình NGH khi thực hiện hành vi phạm tội, qua điều tra xác định chiếc xe này là của bà Trần Thị Bích NG (mẹ của bị cáo S) đứng tên chủ sở hữu. Việc bị cáo Vũ Hoàng S sử dụng chiếc xe này

làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội, bà NG hoàn toàn không biết nên không có căn cứ để thu giữ và xử lý.

- *Về dân sự*: Người bị hại là cháu Đỗ Gia B cùng chị Trần Thị Hồng TH đã nhận lại chiếc điện thoại di động bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì về việc bồi thường. Anh Phạm Văn L đã được bà Nguyễn Thị LO (là mẹ của bị cáo NGH) và bà Trần Thị Bích NG (là mẹ bị cáo S) bồi thường số tiền 2.000.000 đồng, nên hiện anh L không có yêu cầu gì về phần bồi thường.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên, các bị cáo đồng ý với kết luận định giá và không có ý kiến gì khác.

Tại bản Cáo trạng số: 09/CT-VKS ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh G truy tố bị cáo Nguyễn Đình NGH và bị cáo Vũ Hoàng S về tội “*Cướp giật tài sản*” với tình tiết định khung “*Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi*” quy định tại các điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đình NGH và bị cáo Vũ Hoàng S và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Về hình sự*:

Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đình NGH;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình NGH từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù.

Áp dụng Điều 55 và Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đình NGH. Tổng hợp hình phạt của Bản án này với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 28/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G đã xử phạt bị cáo Nguyễn Đình NGH 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Hoàng S;

Xử phạt bị cáo Vũ Hoàng S từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

*Về án phí hình sự sơ thẩm*: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Căn cứ vào các tình tiết, chứng cứ nêu trên,

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Vào sáng ngày 22/3/2020, tại Tổ dân phố 6, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh G, Nguyễn Đình NGH đã thực hiện hành vi lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10s trên tay của cháu Đỗ Gia B rồi nhanh chóng chạy ra ngoài để Vũ Hoàng S điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 81C1 - 133.44 chở bỏ chạy. Bị hại Đỗ Gia B sinh ngày 02/4/2010, tính đến ngày bị các bị cáo Nguyễn Đình NGH và bị cáo Vũ Hoàng S thực hiện hành vi cướp giật tài sản, bị hại mới 09 năm 11 tháng 17 ngày tuổi. Qua định giá kết luận kết luận chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10s có trị giá là 3.600.000đồng.

Như vậy, hành vi cướp giật tài sản của các bị cáo Nguyễn Đình NGH và bị cáo Vũ Hoàng S đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Cướp giật tài sản*" quy định tại khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Do bị cáo Nguyễn Đình NGH đang chấp hành 01 Bản án số 08/2021/HS-ST ngày 28/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về hành vi "*Trộm cắp tài sản*", bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can vào ngày 25/3/2020. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với tội trong vụ án này, sau đó quyết định hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đình NGH và bị cáo Vũ Hoàng S có nhân thân xấu. Bị cáo Nguyễn Đình NGH, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G xử phạt 06 tháng tù về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" tại Bản án số 37/2012/HSST ngày 28/8/2012 (đã được xóa án tích). Ngày 05/3/2016, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ khởi tố vụ án, khởi tố bị

can về tội “*Đánh bạc*”, đến ngày 05/7/2016 được đình chỉ điều tra do chuyển biến tình hình nên hành vi không còn nguy hiểm cho xã hội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi nêu trên bằng hình phạt tiền với mức tiền phạt 1.000.000 đồng tại Quyết định số 107 ngày 05/7/2016. Bị cáo Vũ Hoàng S bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Pleiku quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh G trong thời hạn 18 tháng tại Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 14/5/2013. Ngày 14/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng tại Quyết định số 08/QĐ-TA. Ngày 10/8/2018, bị Công an huyện Đ, tỉnh G quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng tại Quyết định số 06/QĐ-XPHC (đều đã được xóa tiền sự).

Hành vi phạm tội của bị cáo Vũ Hoàng S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo Nguyễn Đình NGH phạm tội khi đang có 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” bị Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh G xử phạt 12 tháng tù tại Bản án số 168/2017/HSST ngày 20/12/2017 (chưa được xóa án tích), nên phải chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Đình NGH và bị cáo Vũ Hoàng S đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:*

Đây là vụ án có nhiều bị cáo cùng thực hiện tội phạm. Trong đó, Nguyễn Đình NGH là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội rất tích cực nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Bị cáo Vũ Hoàng S là người tham gia đồng phạm với vai trò giúp sức tích cực trong việc thực hiện hành vi phạm tội, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình NGH và bị cáo Vũ Hoàng S là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân, xâm phạm trật tự trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, gia đình bị hại đã nhận lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10s bị các bị cáo chiếm đoạt và không có yêu cầu

gì; gia đình các bị cáo và người có quyền LO NGH vụ liên quan đến vụ án là anh Phạm Văn L đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong về dân sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập.

[5] Vật chứng thu giữ được:

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10s do Phạm Văn L giao nộp. Quá trình điều tra xác định là tài sản của chị Trần Thị Hồng TH (mẹ của bị hại Gia B) đã bị các bị cáo chiếm đoạt nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại cho chị TH là có cơ sở.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH Mode, biển số 81C1 - 133.44 mà bị cáo Vũ Hoàng S đã sử dụng để chở Nguyễn Đình NGH khi thực hiện hành vi phạm tội, qua điều tra xác định chiếc xe này là của bà Trần Thị Bích NG (mẹ của bị cáo S) đứng tên chủ sở hữu. Việc bị cáo Vũ Hoàng S sử dụng chiếc xe này làm phương tiện đi thực hiện hành vi phạm tội, bà NG không biết. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại chiếc xe này và không xử lý bà NG là có cơ sở.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đình NGH;

- Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Hoàng S;

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

#### **1. Về tội danh:**

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình NGH và Vũ Hoàng S phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

#### **2. Về hình phạt:**

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình NGH 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của Bản án này với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2021/HS-ST ngày 28/01/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh G xử phạt bị cáo Nguyễn Đình NGH 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án. Thì bị cáo Nguyễn Đình NGH phải chấp hành hình phạt chung của

cả hai bản án là 06 (*sáu*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, sau đó chuyển tạm giam (ngày 13/9/2020).

Xử phạt bị cáo Vũ Hoàng S 04 (*bốn*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 08/10/2020).

### **3. Về án phí:**

Án phí hình sự: Nguyễn Đình NGH và Vũ Hoàng S mỗi bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*).

### **4. Về quyền kháng cáo:**

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 16/4/2021) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm.

Đối với bị hại; người đại diện hợp pháp cho bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

#### ***Nơi nhận:***

- Toà án nhân dân tỉnh G;
- Sở tư pháp tỉnh G;
- Công an huyện Đ, tỉnh G;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ/VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Hoài Th**



**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN                      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

